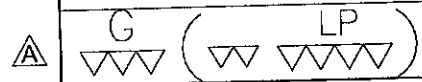


0.0000	$\pm 0.002$	0.000 $^{+0}$	+0 -0.005
0.000	$\pm 0.005$	0.000 $_{-0}$	+0.005 -0
0.00	$\pm 0.01$	0.00 $^{+0}$	+0 -0.01
0.0	$\pm 0.1$	0.00 $_{-0}$	+0.01 -0
0.	$\pm 0.2$	0.0 $^{+0}$	+0 -0.1
		0.0 $_{-0}$	+0.1 -0

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED

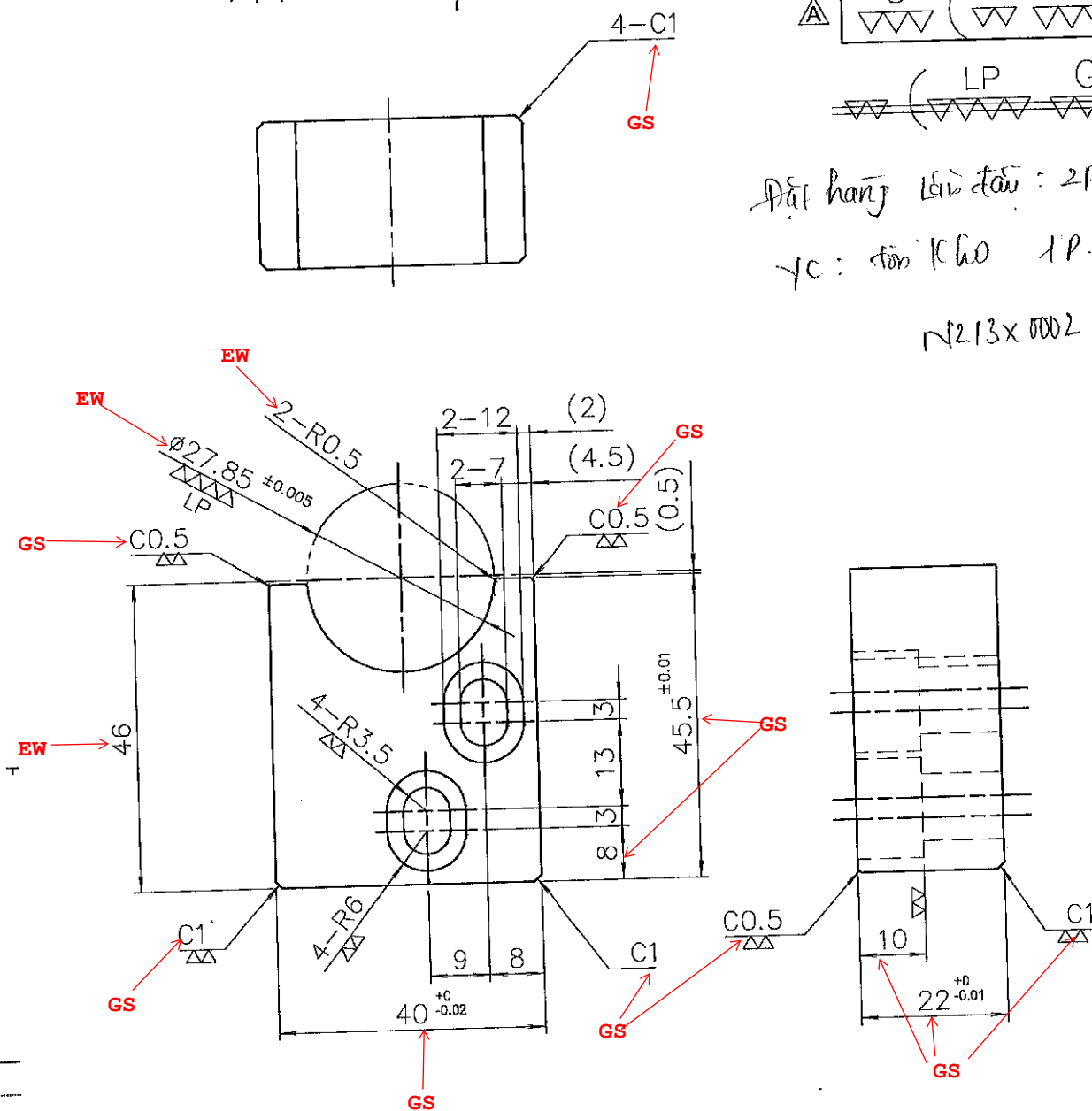
## FINISH MARKS



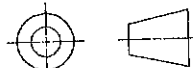
Đặt hàng Lều tôn : 2P  
YC : tôn kho 1P.

$$N 213 \times 5002$$

S/S to Harry



各處得求出直角、中心分開(KC-117)

DWN.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Chin_Wuu	Chang_Fu_Rung	部品図 PART DRAWING		パンチ PUNCH
NCH&TEMPER	SURFACE	部品図 部品図		沖頭 沖頭
ATERIAL	DATE	SCALE		DWG.No.
C(D25/HIP)	2008/03/24	1:1		S034306

**MABUCHI MOTOR CO., LTD.**

② NC  $\rightarrow$  Def BIP.

SNO: **S034306**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>BTP</b> <b>S034306</b>	GS:120 EW:120 AF:20 KT